

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng trong trường mầm non Móng Cái 3

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON MÓNG CÁI 3

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Thông tư số Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng; Thông tư 15/2025/TT-BNV ngày 14/6/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; Căn cứ Quyết định số 89/2025/UBND ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3;

Theo đề nghị của các thành viên Hội đồng thi đua- Khen thưởng trường mầm non Móng Cái 3.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong trường mầm non Móng Cái 3 .

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Quy định này là căn cứ để tổ chức triển khai, đánh giá, xét thi đua – khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tập thể trong nhà trường hằng năm.

Điều 3. Các ông (bà) Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng, các tập thể và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, HSTĐ.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
MÓNG CÁI 3
Hà Bích Thủy

UBND PHƯỜNG MÓNG CÁI 3
TRƯỜNG MẦM NON MÓNG CÁI 3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng

(Kèm theo Quyết định số 172/QĐ-MNMC3 ngày 27/11/2025 của trường MN Móng Cái 3)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Các nội dung quy định về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong quy định này được thi hành khoản 2 điều 75 Luật thi đua khen thưởng ngày 15/6/2022 (Luật thi đua, khen thưởng).

2. Các nội dung không được nêu tại quy định này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022; Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng; Thông tư 15/2025/TT-BNV ngày 14/6/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; Quyết định số 89/2025/UBND ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3; và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân sau:

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc trực tiếp trong trường mầm non Móng Cái 3.
2. Các đoàn thể, cá nhân tham gia tích cực các phong trào thi đua của tỉnh, phường, ngành và trường tổ chức.

Điều 3. Nguyên Nguyên tắc thi đua khen thưởng

Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15, ngày 15/06/2022; Điều 4 Nghị định số 152/2025.NĐ-CP ngày 14/6/2025 của chính phủ; Quyết định số 89/2025/UBND ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên

địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3

1. Nguyên tắc thi đua:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch.
- b). Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức và đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

d). Chưa khen thưởng hoặc chưa đề nghị cấp trên khen thưởng khi các nhân, tập thể: Trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ; vi phạm đạo đức nhà giáo, cá nhân vi phạm pháp luật hoặc tập thể có nhiều cá nhân vi phạm pháp luật; để xảy ra mất an toàn cho giáo viên, học sinh trong trường học; vi phạm quy chế tuyển sinh; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của nhà trường, địa phương, của ngành; kê khai không đúng thành tích đạt được; gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian; báo cáo thành tích không thể hiện thành tích cụ thể hoặc thể hiện không đầy đủ các nội dung theo quy định.

e) Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

3. Khi thực hiện sơ kết, tổng kết việc đề án, dự án hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo... đề xuất khen thưởng theo chỉ đạo của tỉnh, phường không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, trừ trường hợp có chỉ đạo của Trung ương.

4. Khi xét khen thưởng thành tích công trạng đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào tiêu chuẩn của cá nhân và thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý:

a) Không xét khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân người đứng đầu có tập thể được cấp có thẩm quyền công nhận không hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ.

b) Không xét khen thưởng đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý có tập thể được phân công trực tiếp phụ trách bị xử lý kỷ luật hoặc có cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;

vi phạm đạo đức nhà giáo, cá nhân vi phạm pháp luật hoặc tập thể có nhiều cá nhân vi phạm pháp luật; để xảy ra mất an toàn cho giáo viên, học sinh trong trường học; vi phạm quy chế tuyển sinh; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của nhà trường, địa phương, của ngành;

5. Khi xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có tiêu chuẩn liên quan đến kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể: Tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể lấy kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể của năm trước liền kề năm xét khen thưởng.

6. Không đề nghị cấp trên khen thưởng đối với cá nhân đang trong quá trình xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ hoặc chưa khắc phục xong kết luận của Thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

7. Không đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất cho cá nhân, tập thể thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch. Thời gian trình hồ sơ khen thưởng đột xuất phải kịp thời, ngay sau khi có thành tích đột xuất để đảm bảo tính chất của khen đột xuất; không lấy thành tích trong đợt phát động thi đua của đơn vị để đề nghị cấp trên khen thưởng thành tích đột xuất.

8. Không đề nghị khen thưởng thành tích chuyên đề đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý có tập thể trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng có cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp bị xử lý kỷ luật có liên quan đến chuyên đề đề nghị khen thưởng.

9. Khen thưởng nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống vào các năm tròn (năm có chữ số cuối cùng là 0):

a) Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường tổ chức họp bình xét, lựa chọn cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của phường đề nghị khen thưởng.

b) Số lượng đề nghị Chủ tịch ủy ban nhân phường tặng Giấy khen: Có tổng số từ 60 cán bộ, viên chức, nhân viên, người lao động trở lên: Đề nghị khen thưởng không quá 10 tập thể, cá nhân.

10. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THẨM QUYỀN PHÁT ĐỘNG, CHỈ ĐẠO PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

Hình thức tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 16, điều 17 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022, cụ thể như sau:

Thi đua thường xuyên trong năm học.

Thi đua theo đợt, hoặc theo chuyên đề.

Thi đua thông qua các hội thi, các hoạt động ngoại khóa, ngày hội – ngày lễ.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Thi đua nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
 - a) Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt; thực hiện đúng các quy định về vệ sinh, dinh dưỡng, phòng chống dịch bệnh.
 - b) Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.
 - c) Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, xanh – sạch – đẹp – thân thiện; khai thác và sử dụng hiệu quả học liệu, đồ dùng – đồ chơi phục vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.
2. Thi đua đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn
 - a) Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn; tăng cường dự giờ, thăm lớp và hỗ trợ đồng nghiệp.
 - b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số.
 - c) Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng các sáng kiến, giải pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ.
3. Thi đua xây dựng môi trường giáo dục văn minh, thân thiện
 - a) Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, văn hóa trong nhà trường; giữ gìn đoàn kết nội bộ, giao tiếp chuẩn mực với trẻ, đồng nghiệp và cha mẹ học sinh.
 - b) Tăng cường các hoạt động phòng chống bạo lực học đường; giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi.
 - c) Xây dựng môi trường làm việc tích cực, kỷ luật, an toàn và hiệu quả.
4. Thi đua thực hiện các cuộc vận động và phong trào của ngành Giáo dục
 - a) Triển khai có hiệu quả các phong trào: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Mỗi cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
 - b) Thực hiện tốt phong trào “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; nâng cao chất lượng các chuyên đề “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.
 - c) Tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích.
5. Thi đua thực hiện nếp sống văn hóa và kỷ cương trong nhà trường
 - a) Chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định hồ sơ, sổ sách; thực hiện giờ giấc làm việc theo quy định.
 - b) Tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

c) Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo vệ tài sản công của nhà trường.

6. Thi đua thực hiện công tác phổ cập, huy động và duy trì sĩ số trẻ lớp

a) Tích cực phối hợp với chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp.

b) Duy trì sĩ số, hạn chế trẻ nghỉ học không lý do; đảm bảo nề nếp học tập và sinh hoạt tại các nhóm lớp.

c) Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phối hợp chuẩn bị cho công tác thực hiện phổ cập cho trẻ 3, 4 tuổi.

7. Thi đua tổ chức các hội thi, hoạt động chuyên môn và phong trào của nhà trường

a) Tổ chức các hội thi theo kế hoạch: Giáo viên dạy giỏi, Nhân viên nuôi dưỡng giỏi, làm đồ dùng – đồ chơi sáng tạo, các hội thi trải nghiệm cho trẻ.

b) Triển khai các hoạt động ngày hội – ngày lễ, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực toàn diện của trẻ.

c) Tổ chức thi đua giữa các tổ chuyên môn, các nhóm lớp theo học kỳ, theo chủ đề hoặc theo đợt thi đua.

Điều 6. Thẩm quyền phát động và chỉ đạo phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại điều 18 luật thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022, cụ thể như sau:

1. Hiệu trưởng là người có thẩm quyền chỉ đạo, tổ chức phát động phong trào thi đua trong toàn trường; quyết định nội dung, chủ đề, thời điểm, phạm vi và hình thức các phong trào thi đua theo quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ năm học.

2. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua; phân công nhiệm vụ cho các Phó Hiệu trưởng và các bộ phận liên quan để triển khai đồng bộ, hiệu quả; sơ kết tổng kết các phong trào thi đua trong toàn trường, thực hiện hiện khen thưởng trong phạm vi nhà trường; nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, trao đổi; đề nghị cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân theo đợt (chuyên đề) do UBND phường và cấp trên phát động.

3. Phó Hiệu trưởng theo sự phân công của Hiệu trưởng có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc triển khai phong trào tại các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các nhóm lớp; kịp thời tham mưu điều chỉnh nội dung, hình thức và tiến độ thực hiện phong trào thi đua.

4. Ban Thi đua – Khen thưởng là bộ phận tham mưu trực tiếp cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng kế hoạch thi đua; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích.

5. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận có trách nhiệm tổ chức triển khai phong trào thi đua đến từng cá nhân; theo dõi việc thực hiện, đánh giá kết quả và báo cáo về Ban Thi đua – Khen thưởng theo quy định.

6. Các CBGVNV có trách nhiệm hưởng ứng, đăng ký thi đua và nghiêm túc thực hiện các phong trào thi đua; cung cấp thông tin, minh chứng kịp thời theo yêu cầu của bộ phận phụ trách.

Chương III.

DANH HIỆU THI ĐUA,

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét hàng năm vào thời điểm kết thúc năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị, chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định công nhận và phải đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 5 Điều 1 Thông tư số 1/2024/TT-BNV; Điều 6 Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của nhà trường; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

b) Được nhà trường công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và các văn bản quy định của pháp luật có liên quan.

2. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cá nhân là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc trong trường mầm non.

3. Những trường hợp được áp dụng để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- Đối với cá nhân là cán bộ, viên chức chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Trường hợp có thời gian công tác từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ; thời gian nghỉ thai sản theo quy định của Nhà nước.

4. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 6 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Không xét LĐTĐ đối với cá nhân có khiếu kiện, tố cáo xảy ra; Bị phụ huynh phản ánh về việc đánh đập trẻ, xúc phạm thân thể trẻ; Có hành vi trù dập, xúc phạm danh dự nhân phẩm đồng nghiệp.

Điều 8. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điều 7 Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

a) Được cấp có thẩm quyền công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm tính thành tích khen thưởng.

b) Tích cực tham gia hoặc hưởng ứng phong trào thi đua do tỉnh, phường và ngành phát động hoặc hưởng ứng.

c) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Chương IV

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG;

ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 9. Giấy khen

1. Đối với cá nhân: Giấy khen theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điểm 2 Điều 13 Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau

a) Có thành tích xuất sắc, được bình xét trong thực hiện các phong trào thi đua do tỉnh, phường, ngành phát động, đạt chất lượng, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

b) Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong nhà trường, của phường.

c) Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của phường. Cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc, vượt kế hoạch nhiệm vụ đột xuất do phường; có hành động mưu trí, dũng cảm trong truy bắt tội phạm nguy hiểm, trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án nghiêm trọng; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống, khắc phục thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, có ảnh hưởng, tác động tích cực đến đời sống xã hội, có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phường;

d) Cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo của phường hoặc có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, có phạm vi ảnh hưởng một trong các lĩnh vực thuộc phường quản lý.

e) Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống vào các năm tròn: Cá

nhân có thời gian công tác tại nhà trường thuộc phường từ 05 năm trở lên (tính đến thời điểm đề nghị khen thưởng) và có thành tích xuất sắc, đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của đơn vị và phường

f) Đề nghị tặng giấy khen cho cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, có phẩm chất đạo đức tốt và thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với tập thể: Giấy khen theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điểm 3 Điều 13 Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: để tặng cho tập thể chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích xuất sắc, được bình xét trong thực hiện các phong trào thi đua do tỉnh, phường, ngành phát động, đạt chất lượng, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của trường, phường.

b. Lập được nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của phường.

c. Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của phường. Tập thể có thành tích hoàn thành xuất sắc, vượt kế hoạch đột xuất do phường giao; có thành tích trong truy bắt tội phạm nguy hiểm, trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án nghiêm trọng; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống, khắc phục thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong lĩnh vực giáo dục kinh tế, xã hội và các lĩnh vực khác ở cấp tỉnh, cấp quốc gia; có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, có ảnh hưởng, tác động tích cực đến đời sống xã hội, có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phường.

d. Có thành tích xuất sắc trong các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo của phường hoặc có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, có phạm vi ảnh hưởng trong giáo dục hoặc các lĩnh vực thuộc phường quản lý.

đ) Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống vào các năm tròn: có thành tích xuất sắc đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường và phường; nội bộ đoàn kết; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

e. Tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm tính thành tích khen thưởng; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 10. Thư khen của Chủ tịch UBND Phường

Đề nghị danh sách cá nhân, tập thể có thành tích, hành động nổi bật trong công tác và trong các lĩnh vực văn hóa, đời sống xã hội trình Chủ tịch UBND Phường để tuyên truyền, nêu gương.

CHƯƠNG IV

THẨM QUYỀN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 11. Quy trình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Kết thúc năm học, Chủ tịch (Hiệu trưởng) Hội đồng thi đua khen tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, cụ thể:

1. Tiến hành đánh giá, xếp loại và công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân, tập thể theo quy định của Đảng và của pháp luật trước khi xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và các văn bản quy định của pháp luật có liên quan. Công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và các văn bản quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau; xét tập thể nhỏ, cấp cơ sở trước, xét tập thể lớn, đơn vị cấp trên sau.

4. Hội đồng TĐKT tổng hợp hồ sơ, thủ tục gửi về Ủy ban nhân dân phường.

Điều 12. Trách nhiệm xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng

Được thực hiện theo quy định tại Điều 83 của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Điều 33 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

1. Danh hiệu thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên được Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường tổ chức bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và trình Ủy Ban nhân dân phường khen thưởng.

2. Người đứng nhà trường chịu trách nhiệm về việc trình cấp trên khen thưởng; có trách nhiệm phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến là cán bộ, giáo viên, nhân viên để trình cấp trên khen thưởng.

3. Hội đồng thi đua của đơn vị có trách nhiệm kiểm tra về quy trình, thủ tục, hồ sơ và đối chiếu với tiêu chuẩn khen thưởng do Luật thi đua, Khen thưởng, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân phường quy định đối với các đối tượng trình khen thưởng.

Điều 13. Quy định về lấy ý kiến để xét khen thưởng

1. Việc xin ý kiến để khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

2. Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường có trách nhiệm tham gia ý kiến đóng góp với Ủy ban nhân dân phường về nội dung thi đua khen thưởng khi có văn bản yêu cầu và có nhiệm vụ trả lời bằng văn bản. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cho ý kiến

Điều 14. Hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Quy định chung: Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác và phong trào thi đua (khen thưởng tổng kết cuối năm, khen thưởng thành tích toàn diện) gồm các thành phần sau:

- a. Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- b. Biên bản họp bình xét Hội đồng thi đua thi đua, khen thưởng của nhà trường trình khen;
- c. Bản scan báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng hoặc công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

a. Những trường hợp có đủ các điều kiện sau đây được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản:

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;
- Tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác, lao động, học tập.
- Khen thưởng chuyên đề, khen thưởng nhân dịp kỷ niệm thành lập, nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ...

Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản do Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng đề nghị và có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân phường khen thưởng

b. Hồ sơ đề nghị khen thưởng bao gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng đơn vị;
- Bản tóm tắt thành tích của đơn vị ghi rõ hành động, thành tích, công trạng của tập thể, cá nhân để đề nghị khen thưởng.

Điều 15. Thời gian nộp hồ sơ, số lượng hồ sơ

1. Thời gian nộp hồ sơ

a. Thời gian gửi hồ sơ khen thưởng cấp phường đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng phong trào thi đua cuối năm (Lao động tiên tiến, Tập thể

Lao động tiên tiên, Chiên sĩ thi đua cơ sở, giấy khen); hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng được gửi trước ngày 30/6 hàng năm.

b. Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết chuyên đề, khen thưởng tổng kết nhiệm kỳ, khen thưởng tại Đại hội, khen thưởng nhân dịp thành lập ... gửi trước ngày tổ chức Hội nghị ít nhất 10 ngày làm việc (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất).

2. Số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng

a. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng được gửi về cơ quan Thường trực của Hội đồng (Phòng Văn hoá - Xã hội phường): Bản scan.

b. Hồ sơ cấp tỉnh được đóng thành quyển; số lượng hồ sơ: 03 quyển bản giấy có đóng dấu giáp lai của đơn vị trình khen.

c. Khi gửi hồ sơ, gửi kèm qua đường điện tử file word, file pdf.

Chương V

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SANG KIẾN

Điều 16. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

a) Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường theo quy định tại khoản 4 Điều 90 của Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 22 Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh “V/v Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”

Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng nhà trường;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó hiệu trưởng nhà trường phụ trách thi đua khen thưởng;
- c) Các uỷ viên là các tổ trưởng chuyên môn hoặc tương đương, đại diện chi bộ, đoàn thể và các uỷ viên khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc số lượng toàn thể thành viên Hội đồng phải là số lẻ.

d) Thư ký: Giáo viên tham mưu công tác Thi đua - khen thưởng của trường.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập có chức năng nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức và chỉ đạo phong trào thi đua trong trường, đảm bảo cho phong trào phát triển đúng hướng và có hiệu quả;

b) Xét chọn tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của trường đề nghị khen thưởng (thi đua cấp trường), trình cấp trên xét duyệt Thi đua (danh hiệu khác theo quy định của cấp trên).

c) Tổng kết phong trào thi đua của trường, từ đó đề xuất với Thủ trưởng đơn vị về kế hoạch tổ chức, phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong trường.

3. Nguyên tắc làm việc: làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngang nhau thì ý kiến Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 17. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua: LĐTT; Tập thể LĐTT, tập thể LĐXS; CSTĐCS các cấp được thực hiện theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ và theo Quyết định ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng của UBND phường Móng Cái 3

2. Ngoài ra nhà trường khen thưởng cho giáo viên, nhân viên đạt giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp trường và các giải đạt về phong trào thi đua khác do nhà trường, địa phương phát động, các giải thể dục thể thao văn hóa văn nghệ do nhà trường tổ chức hoặc cấp trên tổ chức nhưng chưa khen thưởng thì nhà trường căn cứ thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 và 2026 của trường để khen thưởng (nếu có).

3. Quỹ thi đua, khen thưởng của nhà trường được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm hoặc từ nguồn đóng góp, xã hội hoá của cá nhân, tổ chức.

Điều 18. Sử dụng Quỹ thi đua khen thưởng

Chỉ cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua: Mức trích không quá 20% trong tổng lập Quỹ phúc lợi, thi đua, khen thưởng để chi cho các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng thi đua, khen thưởng; Xây dựng, tổ chức và triển khai các phong trào thi đua; Tập huấn nghiệp vụ thi đua khen thưởng; Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, tuyên truyền; Các hoạt động kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng. Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác tổ chức, chỉ đạo, phong trào thi đua.

- Hàng năm, phải thực hiện báo cáo quyết toán tình hình sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng và tổng hợp trong báo cáo quyết toán năm của trường theo quy định.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trách nhiệm của nhà trường

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, tỉnh, phường và quy định này; chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong toàn trường

2. Căn cứ các văn bản hiện hành xây dựng quy định thi đua, khen thưởng của trường mầm non Móng Cái 3; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm đúng quy định của Luật Thi đua,

khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, tỉnh, phường và quy định này.

Điều 20. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng nhà trường (Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường) chỉ đạo, tổ chức, phát động phong trào thi đua của toàn trường.

2. Phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường về nội dung, tổ chức phong trào thi đua toàn diện và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn trường; phối hợp với các tổ chuyên môn phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong năm học đảm bảo bám sát nội dung phát động từ đầu năm học, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường. Thực hiện việc xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Hội đồng thi đua khen nhà trường có chịu trách nhiệm:

Chỉ đạo, tổ chức, phát động và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong phạm vi toàn trường;

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường tham gia các phong trào thi đua do trường và địa phương phát động;

Tổng kết các phong trào thi đua lồng ghép vào báo cáo tổng kết năm học đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm; thực hiện việc đề nghị cấp trên khen thưởng đảm bảo đúng quy định đối với mỗi phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) do Ủy ban nhân dân Phường phát động, tổ chức.

Điều 21. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thi đua khen thưởng giúp nhà trường tham mưu, đề xuất việc thực hiện quy chế thi đua khen thưởng trong nhà trường.

2. Các danh hiệu thi đua được niêm yết công khai trên Websile nhà trường

3. Nhiệm vụ của các thành viên trong Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường kèm theo Quyết định thành lập.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các bộ phận phản ánh kịp thời về Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và ban hành theo đúng quy trình./.

